**LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 147 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Ôn tập, củng cố cách tìm một thành phần chưa biết của các phép tính cộng, trừ, nhân, chia dựa vào các thành phần đã biết.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về tìm thành phần chưa biết của các phép tính cộng, trừ, nhân, chia để áp dụng vào thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Bảng phụ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Lời mời chơi theo nhóm.  + Câu 1: Trong Toán học muốn tìm số hạng chưa biết ta làm thế nào?  + Câu 2: Trong Toán học muốn tìm số trừ ta làm thế nào?  + Câu 3: Trong Toán học muốn tìm số trừ ta làm thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  *=> GV:* Như vậy để các em nắm vững cách tìm thành phần chưa biết trong phép tính cộng và trừ. Hôm nay cô tiếp tục hướng dẫn các em ôn lại dạng này qua tiết “Luyện tập chung”.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **( 20-22’)**  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập, củng cố Tìm thành phần chưa biết của các phép tính cộng, trừ, nhân, chia.  + Nêu kết quả điền vào chỗ ô trống, nhận xét cách tìm thành phần chưa biết của các phép tính cộng, trừ, nhân, chia.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T81**  - GV cho HS đọc yêu cầu và các phép tính ở bài 1.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Mời 1 HS nêu kết quả, cả lớp quan sát, nhận xét.  + Làm thế nào để em tìm được kết quả của phép tính  a. 1 536 + ? = 6 927 và ? + 729 = 8 153  + GV nêu câu hỏi để HS nêu cách tìm thành phần chưa biết với phép tính còn lại ở bài 1.  g) Em làm thế nào để biết được số điền vào ô trống là 2 416 : 604 = 4?  -GV nhận xét chốt bài đúng, yêu cầu HS đổi chéo vở kiểm tra bài bạn.  -Yêu cầu HS nhắc lại cách tìm thành phần chưa biết của các dạng phép tính ở bài 1.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **Bài 2/T81**  GV yêu cầu HS nêu đề bài.  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  - GV gọi 2 HS lên làm bảng phụ, dưới lớp làm vào .  - GV gọi HS dưới lớp nhận xét bài bạn trên bảng.  + Để thử lại kết quả phép tính trừ có đúng không ta làm phép tính gì?  + Em lấy số nào cộng lại?  - GV Nhận xét, tuyên dương  - GV gọi một vài HS nhắc lại cách tìm Số bị trừ.  **Bài 3/T81**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.    - Làm việc theo nhóm, yêu cầu HS quan sát hình, lập luận để tìm số thích hợp thay cho ô trống.  - GV yêu cầu HS trong nhóm thay nhau đặt câu hỏi và câu trả lời.  - GV gọi 2 nhóm làm bài. Các nhóm khác nghe và nhận xét.  +Vì sao em lại làm phép tính trừ ở cả 2 phép tính để tìm kết quả?  **3. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  + Muốn kiểm tra lại kết quả của phép tính cộng đúng hay sai em cần thực hiện phép tính gì?  + Muốn kiểm tra lại kết quả của phép tính nhân đúng hay sai em cần thực hiện phép tính gì?  + Muốn tìm Số bị trừ ta làm thế nào?  + Muốn tìm Số bị chia ta làm thế nào?  + Muốn tìm số chia ta làm thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi theo nhóm đôi, nêu và trả lời nhanh câu hỏi của bạn.  + Trong Toán học muốn tìm số hạng chưa biết ta lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.  + Trong Toán học muốn tìm Số trừ ta lấy Số bị trừ trừ đi hiệu.  + Trong Toán học muốn tìm Số bị trừ ta lấy Hiệu cộng với Số trừ.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và làm bài vào vở.  5 391  a. 1 536 + = 6 927  + 729 = 8 153  7 424  + Em lấy số tổng trừ đi số hạng đã biết.  b.1023 – 42 = 981  11 698 - 3 236 = 8 462  3 433 433  c. 4 492 - = = 1 059  3 073  3 298 - = 225  923  d) 2 × = 1 846  769  × 3 = 2 307  4 581 55581  e) : 3 = 1527  7 292  : 4 = 1 823  604  g) 2 416 : = 4  1 509  7 545 : = 5  + Em lấy 2 416 : 4.  - Đổi chéo bài bạn và chấm chéo.  + HS trả lời theo cách mình làm.  + Nghe bạn nêu cách làm, nhận xét bài bạn.  + HS khác nhận xét, bổ sung.  - Một số HS nhắc lại.  - 1 HS nêu đề bài.  - Bài tập yêu cầu tính hiệu của bài toán và sau đó thử lại.  - 2 HS lên làm bảng phụ, dưới lớp làm vào vở.  a. 75 905 – 54 732 = 21 173  Thử lại:  21 173 + 54 732 = 75 905  b. 90 009 – 87 004 = 3 005  Thử lại:  3 005 + 87 004 = 90 009  + Ta làm phép tính cộng.  + Em lấy hiệu cộng với số trừ để tìm số bị trừ.  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS làm việc theo nhóm, quan sát hình và làm bài tập.  -HS đặt câu hỏi cho nhau và tự trả lời.  a) 45kg - 25kg = 20kg  -Số điền vào ô trống là 20kg.  b)25l 5l = 20l  - Số điền vào ô trống là 20l  + Vì muốn tìm thành phần chưa biết trong phép tính cộng thì ta làm phép tính trừ.  + Em cần thử lại bằng phép tính trừ, ta lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.  + Em cần thử lại bằng phép tính chia, ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.  + Muốn tìm Số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.  - Muốn tìm Số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.  - Muốn tìm Số chia ta lấy Số bị chia chia cho thương. |

**Điều chỉnh sau bài dạy*:***

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

**TOÁN**

**-- 148 --**

**LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hành giải toán về tìm thành phần chưa biết có sử dụng phép tính nhân, trừ.

- Thực hành tìm thành phần chưa biết của phép chia.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Phiếu học tâp.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở tiết trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Tìm thành phần của phép tính sau:    1536 + = 6927    - 42 = 981  2 × = 1846    2416 : = 4    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**:  **(20-22’)**  **-** Mục tiêu:  + Thực hành giải toán về tìm thành phần chưa biết có sử dụng phép tính nhân, trừ.  + Thực hành tìm thành phần chưa biết của phép chia.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 4/T82**  Có 1690 thùng hàng cần chuyển đến các siêu thị. Người ta đã vận chuyển được 4 chuyến, mỗi chuyến 218 thùng hàng. Hỏi còn bao nhiêu thùng hàng chưa được chuyển đi?  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng tóm tắt :  + Có : 1690 thùng hàng.  + Đã chuyển 4 chuyến, mỗi chuyến: 218 thùng hàng.  + Chưa chuyển: .....thùng hàng?  **-** GV cho HS làm nhóm 2 trên phiếu học tập.  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5/T82**  a) GV viết một phép chia 246 : 2 = ?  - Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính phép tính ra giấy nháp.  - GV yêu cầu HS kiểm tra kết quả bằng cách của bạn Voi.  -Yêu cầu HS nhận xét phép nhân vừa mới thực hiện xong.  - GV chốt.  b)Tính kết quả của các phép chia sau rồi dùng phép nhân để thử lại.  -Yêu cầu HS làm vào vở  - GV thu bài và chấm một số bài xác xuất.  - GV nhận xét từng bài, tuyên dương.  - GV chốt: Để kiểm tra lại kết quả của phép chia ta có thể lấy thương nhân với số chia. Nếu có kết quả bằng số bị chia thì phép chia đó đã được thực hiện đúng. Trường hợp phép chia đó là phép chia có dư thì ta lấy thương nhân với số chia rồi cộng với số dư.  c) GV cho HS tự nghĩ ra phép chia, đặt tính rồi tính, sau đó kiểm tra lại kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 6/T82**  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn”. Chơi theo nhóm 2, tính nhanh kết quả:  **\*** Mua 4 chiếc bút hết 92 000 đồng. Hỏi mỗi chiếc bút giá bao nhiêu tiền?  - GV cho các nhóm khác đặt thêm các câu hỏi tương tự rồi đố bạn.  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi.  1536 + **5391**  = 6927  **1023** - 42 = 981  2 × **923** = 1846  2416 : **604** = 4  - HS lắng nghe.  + 1 HS đọc đề bài.  + HS cùng tóm tắt với GV.  + Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  Bài giải:  Số thùng hàng đã chuyển đi là:  218 × 4 = 872 (thùng hàng)  Số thùng hàng chưa chuyển đi là:  1690 – 872 = 818 (thùng hàng)  Đáp số: 818 thùng hàng  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS nhận ra: Để kiểm tra lại kết quả của phép chia ta có thể lấy thương nhân với số chia. Nếu có kết quả bằng số bị chia thì phép chia đó đã được thực hiện đúng.  - HS thực hiện theo yêu cầu  - HS nộp vở bài tập.  - HS lắng nghe.  - Cả lớp làm vào giấy nháp, rồi chia sẻ với các bạn trong lớp.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS chơi nhóm. Nhóm nào trả lời đúng thời gian và kết quả sẽ được khen, thưởng. Trả lời sai thì nhóm khác được thay thế. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................